

TRAO ĐỔI



Ý KIẾN

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGHIÊN CỨU,
GIẢNG DẠY VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC
VỀ DÂN TỘC HỌC**

**KẾT HỢP NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY DÂN TỘC HỌC
Ở CÁC TỈNH PHÍA NAM TỪ SAU 1975**

PHAN XUÂN BIÊN

*D*ân tộc học, theo cách gọi bây giờ là Nhân học văn hoá xã hội, là một ngành khoa học được xếp vào loại "trẻ" ở Việt Nam. Và ở miền Nam, ngành khoa học này lại còn "trẻ" hơn. Nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học ở miền Nam đã được thực hiện từ nửa đầu thế kỷ này, nhưng nó thực sự mới được phổ biến rộng rãi từ sau 1975. Trước hết là Ban Dân tộc học của Viện Khoa học xã hội (KHXH) tại Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập ngay sau ngày giải phóng đã tiến hành một hệ thống đề tài nghiên cứu về lý luận và thực tiễn các cộng đồng dân tộc và vấn đề dân tộc các tỉnh phía Nam. Rồi sau đó là ngành Lịch sử, trong đó có bộ môn Dân tộc học của Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, khoa Lịch sử Trường Đại học Đà Lạt, đã tiến hành nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học. Từ khi nước ta thực hiện đường lối Đổi Mới, hệ thống giáo dục đào tạo thực hiện ngày càng đa dạng, đặc biệt là hệ thống trường đại học dân lập được thành lập ngày càng nhiều, trong đó có một số khoa có giảng dạy môn Dân tộc học.

Từ năm 1987 trở đi, một số cơ sở như Viện KHXH tại Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh được giao nhiệm vụ đào tạo cao học, nghiên cứu sinh về ngành Dân tộc học.

Mạng lưới hệ thống nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học ngày càng phát triển thì mối quan hệ giữa các thành tố của hệ thống đó theo nhiều chiều kích cũng được mở rộng. Gần 1/4 thế kỷ trôi qua, với tư cách là một người nghiên cứu Dân tộc học là chính và tham gia giảng dạy, đào tạo về Dân tộc học ở một số cơ sở đào tạo với những cấp độ khác nhau, xin mạn phép gọi lên đôi điều về sự kết hợp nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học trên địa bàn các tỉnh phía Nam trong thời gian qua.

1. Ngay từ lúc mới được thành lập, do số lượng cán bộ giảng dạy còn ít, do nhu cầu truyền tải một số kiến thức về Dân tộc học, khoa Lịch sử Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã mời nhiều người làm công tác nghiên cứu Dân tộc học ở Viện KHXH tham gia giảng dạy. Ngoài một số

bài giảng có tính chất lý thuyết như *Dân tộc học đại cương, Lý thuyết tộc người, Lịch sử các trường phái Dân tộc học, Phương pháp nghiên cứu Dân tộc học...*, hầu hết các chuyên đề do cán bộ nghiên cứu của Viện đảm nhận là những chuyên đề về các dân tộc hoặc các vùng dân tộc cụ thể như *Các dân tộc Trường Sơn- Tây Nguyên- Đông Nam Bộ; Dân tộc Chăm, Khơ me, Hoa;* hoặc một số báo cáo có tính chuyên ngành như *Dân tộc học tôn giáo, Dân tộc học văn hoá, Dân tộc học kinh tế...* Đó chính là những nội dung nghiên cứu chủ yếu của ngành Dân tộc học của Viện KHXH tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời bấy giờ.

Cũng tương tự như thế, từ năm 1985 đến 1990, một số nhà nghiên cứu Dân tộc học của Viện đã tham gia giảng dạy Dân tộc học ở khoa Văn Sử Trường Đại học Đà Lạt, với thời lượng hàng ngàn tiết/năm.

Gần đây, ở nhiều trường đại học tuy chưa có bộ môn Dân tộc học, nhưng trong chương trình giảng dạy ở một số khoa như khoa Du lịch của Trường Hùng Vương, Trường Văn Lang, khoa Xã hội học của Trường Tôn Đức Thắng, khoa Bảo tàng, Du lịch của Trường Cao đẳng Văn hoá, khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học của Học viện Chính trị Quốc gia- Phân viện Thành phố Hồ Chí Minh, đều có một số học trình về Dân tộc học, trước hết là Dân tộc học đại cương, Văn hoá các dân tộc... Cán bộ nghiên cứu Dân tộc học thường được mời đảm nhiệm những chương trình đó. Có những nơi môn Dân tộc học như là một môn bắt buộc nên được cấu tạo vào chương trình chính thức, có tính thường xuyên, nhưng cũng có nơi tùy theo từng lớp, từng đối tượng sinh viên mà mời giảng, có tính chất bổ trợ không thường xuyên.

Ngoài ra còn có một số cơ sở thuộc ngành Văn hoá, Du lịch, Vận động quần chúng, Nghiên cứu phát triển... cũng có mời

cán bộ nghiên cứu Dân tộc học đến trình bày một số vấn đề liên quan đến khoa học Dân tộc học.

Khi công tác đào tạo Dân tộc học ở trình độ trên đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) được thực hiện ở Viện KHXH tại Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học KHXH&NV Thành phố Hồ Chí Minh, thì sự hợp tác giữa nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học ở Trường cũng như ở Viện và có thêm một số cán bộ ở Hà Nội đã tham gia vào công tác đào tạo trên đại học ở hai cơ sở trên với nhiều hình thức: tham gia giảng dạy, hướng dẫn học viên, NCS, tham gia Hội đồng chấm luận án... Cũng từ đây sự gắn kết giữa đội ngũ giảng dạy và nghiên cứu Dân tộc học được mở rộng hơn dưới nhiều hình thức: cùng nhau tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, các dự án, cùng nhau tổ chức, tham gia các cuộc Hội thảo, tọa đàm khoa học trong nước và quốc tế. Theo đó là những người được đào tạo như lớp cán bộ trẻ, học viên, nghiên cứu sinh, sinh viên có cơ hội tham gia và hưởng dụng kết quả của sự kết hợp nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học.

2. Sự kết hợp giữa nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học trên địa bàn các tỉnh phía Nam trong thời gian qua như đã nói, có lẽ còn lâu mới đáp ứng được nhu cầu phát triển và thực hiện đầy đủ chức năng của khoa học Dân tộc học trên mọi phương diện. Nhưng sự kết hợp ấy bước đầu cũng mang lại hiệu quả tích cực. Trước hết là đối với người trực tiếp hưởng thụ- tức là những người được đào tạo. Những bài thuyết trình của các nhà nghiên cứu về kết quả của các đề tài khoa học thường mang lại cho sinh viên những kiến thức thực tiễn phong phú, mới mẻ, tạo điều kiện để họ "gắn" lý luận (thường là những lý thuyết được in ấn và được truyền đạt trong nhà trường) với thực tiễn đa dạng. Đây cũng là dịp để thực hiện mối quan hệ giữa nghiên cứu cơ bản với phục vụ thực tiễn. Qua những bài giảng này, sinh viên gắn

gũi hơn với thực tiễn, coi đó như là bước nhập cuộc đầu tiên vào sự nghiệp nghiên cứu khoa học. Hơn vậy, từ những kết quả của những công trình nghiên cứu được truyền giảng, sinh viên có điều kiện tiếp xúc và nắm được những phương pháp nghiên cứu Dân tộc học, điều vô cùng quan trọng nhưng lại được trình bày rất chung chung trong các giáo trình Dân tộc học hiện nay. Thực tế những phương pháp nghiên cứu Dân tộc học được giảng theo các giáo trình trong các trường đại học hiện nay không thể trở thành công cụ thực sự để làm công tác nghiên cứu Dân tộc học. Do vậy khi bước vào nghiên cứu thực tiễn, nhà Dân tộc học phải mày mò, tìm hiểu, vận dụng và sáng tạo ra các phương pháp hữu hiệu. Và từ kinh nghiệm, kết quả đạt được, nhà Dân tộc học truyền tải cho sinh viên một cách sinh động khi trình bày về nội dung các công trình nghiên cứu. Điều đó giúp sinh viên bớt bỡ ngỡ khi đối diện với những vấn đề phức tạp và phong phú của cuộc sống sau khi ra trường.

Đối với người làm công tác nghiên cứu được mời tham gia giảng dạy cũng thu được những lợi ích. Trước hết, đó như là môi trường để thử nghiệm, kiểm nghiệm kết quả nghiên cứu, kiến thức của mình, tạo điều kiện để không ngừng vươn lên.

Đối với những người làm công tác giảng dạy, nếu tham gia nghiên cứu khoa học chắc lợi ích đã rõ ràng. Việc nghiên cứu khoa học đã bổ sung rất nhiều kiến thức để nâng cao chất lượng giảng dạy, đáp ứng được nhu cầu đào tạo gắn liền lý luận với thực tiễn.

3. Kết quả của sự kết hợp nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học trên địa bàn các tỉnh phía Nam vừa nêu trên còn rất khiêm tốn, chưa tương xứng với điều kiện và khả năng đã và đang có, và nhìn chung là chưa bền vững. Các cán bộ nghiên cứu được mời tham gia giảng dạy trước hết là ở cơ sở đào

tao thiếu cán bộ. Cho nên khi đã có "đủ người" rồi, bắt chấp "đủ tiêu chuẩn" hay không thì việc kết hợp giữa hai bên không còn bức xúc nữa. Mỗi quan hệ sau này phần lớn lại phụ thuộc vào quan hệ cá nhân. Bởi vậy mà có tình trạng trình độ học trò chưa đáp ứng đúng yêu cầu, nhưng thầy vẫn "vui vẻ" cho qua, nếu không "họ không mời nữa". Trong nghiên cứu cũng vậy, tình trạng "học phiệt" đã có dấu hiệu nảy sinh khi xét duyệt đề tài và tổ chức lực lượng tham gia. Điều đó đã hạn chế năng lực, tính trung thực, khách quan của nhà khoa học, khuyến khích sự "chạy chọt", bè phái và hậu quả là không thể nâng cao hiệu quả của nghiên cứu khoa học và giảng dạy, không đáp ứng được nhu cầu của xã hội, của sự phát triển đất nước.

Do nhiều nguyên nhân, trong thời gian vừa qua, công tác nghiên cứu khoa học ở các cơ sở đào tạo hầu như rất yếu. Kinh phí gần đây có được cải thiện nhưng nhìn chung vẫn mang tính chất từ thiện hơn là đầu tư.

Rõ ràng việc kết hợp nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học nói riêng và các ngành khoa học công nghệ nói chung vẫn còn dừng lại ở nhận thức về tầm quan trọng của nó, sự khuyến khích của một số cá nhân lãnh đạo, quản lý, sự thực hiện không thường xuyên, không bền vững ở một số nhà khoa học hoàn toàn chưa có một cơ chế pháp lý nào ràng buộc cả.

4. Từ thực tiễn trên đây xin gợi mở đôi điều coi như là kiến nghị để đẩy mạnh kết hợp nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học trong thời gian tới.

- Trước hết cần nhận thức đầy đủ về mục tiêu nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học, coi đó là *vectơ* qui định tính chất và qui mô của mọi hoạt động kết hợp nghiên cứu và giảng dạy. Xã hội nước ta đang thay đổi một cách nhanh chóng, chủ nhân của xã hội đó - các thành phần dân cư dân tộc, các cộng đồng tộc người đang có sự biến đổi toàn diện

trên mọi lĩnh vực. Nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học hiện nay là nhằm tạo ra "sản phẩm" phù hợp với xã hội nước ta trong bối cảnh chung của nhân loại, đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Để đạt mục tiêu đó không thể không gắn kết giữa nghiên cứu và đào tạo.

- Đổi mới quan niệm về ngành Dân tộc học, vị trí và mối quan hệ của nó trong hệ thống các ngành khoa học công nghệ. Đây không phải bàn về thuật ngữ, khái niệm, không phải là quan niệm truyền thống hay tư duy thời thượng, không phải là theo phái này hay phái kia. Vấn đề là phải xác định đúng nội dung, phương pháp của ngành khoa học mà lâu nay ta gọi là *Dân tộc học*, và hiện nay có xu hướng là *Nhân học văn hoá*, *Nhân học xã hội* hay *Nhân loại học*... Thực tế quan niệm như lâu nay "Dân tộc học là một ngành khoa học lịch sử" rồi hình thành, sắp xếp về cơ cấu tổ chức là bộ môn Dân tộc học nằm trong khoa học Lịch sử... đã hạn chế rất nhiều đến môi trường hoạt động, bó hẹp "sân chơi" của ngành Dân tộc học; và kéo theo nó là hạn chế hoạt động liên ngành, liên kết giữa nghiên cứu và giảng dạy, đơn giản hoá nội dung và phương pháp nghiên cứu, hạn chế nhiều mặt trong việc tạo ra sản phẩm của ngành Dân tộc học. Thực tế nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học trong thời gian qua cho thấy ngành học được gọi là Dân tộc học có mối quan hệ chặt chẽ với nhiều ngành khoa học công nghệ, ngoài những ngành học truyền thống còn có những ngành khoa học công nghệ hiện đại có liên quan đến sự phát triển kinh tế xã hội đương đại như Kinh tế học, Xã hội học, Môi trường sinh thái học v.v... Nếu "sân chơi" của ngành Dân tộc học được mở rộng theo như nội hàm của bản thân nó, chứ không phải theo quan niệm thì hiển nhiên mới liên kết, kết hợp trong mọi hoạt động của ngành sẽ là tất yếu.

- Đổi mới nội dung, phương pháp nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học, tạo

ra nhu cầu khách quan của sự kết hợp nghiên cứu và giảng dạy Dân tộc học. Cần căn cứ vào nhu cầu của xã hội Việt Nam, trước hết là sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội, văn hoá và xu hướng phát triển khoa học công nghệ hiện đại của nhân loại để xác định nội dung nghiên cứu và giảng dạy. Trong đào tạo, từ chỗ thay đổi quan niệm về vị trí của ngành Dân tộc học mà xây dựng nội dung, phương pháp và thời lượng chương trình đào tạo. Nếu chỉ để sinh viên học Dân tộc học một năm cuối như hiện nay, hoặc nhiều nơi chưa có môn Dân tộc học thì người được đào tạo ra không thể đáp ứng được nhu cầu phát triển của đất nước hiện nay, càng không thể hội nhập được với quốc tế. Và cũng nếu để cấu tạo và thời lượng chương trình, phương pháp được truyền tải như hiện nay thì rõ ràng không tạo ra nhu cầu của sự hợp tác, bởi đơn giản thì ai cũng có thể làm được, cần gì phải thêm ai. Do vậy phải đổi mới nội dung, phương pháp nghiên cứu, giảng dạy; đào tạo ra nhiều chuyên gia theo nhiều chuyên ngành có liên quan đến Dân tộc học, tiêu chuẩn hoá đội ngũ cán bộ nghiên cứu và giảng dạy một cách xác thực thì sẽ tạo ra một nhu cầu khách quan cho sự hợp tác. Thêm vào đó có những qui định chung từ phía Nhà nước để tạo nên hành lang pháp lý cho sự hợp tác.

Và cuối cùng, để có được kết quả cụ thể, thiết thực, chúng tôi đề nghị Viện Dân tộc học kết hợp với các tổ chức hữu quan xây dựng một Dự án để trình lên cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ; sau đó nên thực thi "thí điểm" theo một số mô hình và dạng thức tiêu biểu. Hy vọng chúng ta sẽ có một ngành Dân tộc học Việt Nam mạnh cả về lý luận và phương pháp, về đào tạo và nghiên cứu trên cơ sở thực tiễn của nước ta và xu hướng phát triển tri thức của nhân loại.